

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIÓ KOSY BẠC LIÊU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIÓ KOSY BẠC LIÊU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAC LIEU KOSY WIND ELECTRIC JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DIENGIOKOSY., JSC.

2. Mã số doanh nghiệp: 1900664566

3. Ngày thành lập: 02/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 16, đường Bà Triệu, Phường 3, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
4.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát thi công xây dựng lắp đặt thiết bị cơ khí trong công trình, lĩnh vực: lắp thiết bị công trình; - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông; - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình công nghiệp, công trình ngầm và mỏ; - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi, thủy điện; - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; - Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, giao	7110

Thời gian đăng từ ngày 02/07/2020 đến ngày 01/08/2020

thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị đến nhóm A (chỉ thiết kế trong phạm vi các thiết kế đã Đăng ký kinh doanh);

- Thiết kế các công trình xây dựng cầu và đường bộ;
- Thiết kế xây dựng ngầm, thiết kế khai thác mỏ;
- Thiết kế công trình thủy lợi;
- Thiết kế các công trình thủy công, thủy điện;
- Thiết kế nhà máy thủy điện;
- Thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng, kiến trúc nội ngoại thất đối với: công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A;
- Lập quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết các công trình dân dụng, công nghiệp và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A;
- Khảo sát địa hình, địa chất công trình và địa chất thủy văn các công trình;
- Tư vấn giám sát xây dựng và lắp đặt thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A;
- Tư vấn lập hồ sơ mời thầu xây lắp, hồ sơ mời thầu thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, công trình giao thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A;
- Lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, giao thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A;
- Thiết kế điện công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Thiết kế kết cấu đối với: công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng đô thị;
- Thiết kế cơ-điện công trình;
- Thiết kế các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng đô thị;
- Thẩm định thiết kế và tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, giao thông, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A;
- Quản lý dự án công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị;
- Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực công trình xây dựng và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng;
- Tư vấn đấu thầu, đánh giá hồ sơ mời thầu và tư vấn lựa chọn nhà thầu xây lắp, nhà thầu thiết bị các công trình xây dựng;
- Tư vấn quản lý chi phí hạng 2;
- Thiết kế phòng cháy - chữa cháy.

5.

Hoạt động thiết kế chuyên dụng

7410

6.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản.	6820
7.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình thủy điện, công trình nhiệt điện, công trình gió, công trình điện mặt trời	4221
8.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
9.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
10.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
11.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
12.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
13.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
14.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Xử lý nước thải;	3700
15.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Không hoạt động tại trụ sở).	6810
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng.	0990
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
18.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Không hoạt động tại trụ sở)	0810
19.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (Không hoạt động tại trụ sở)	0722

20.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm (Không hoạt động tại trụ sở)	0730
21.	Khai thác quặng sắt (Không hoạt động tại trụ sở)	0710
22.	Đào tạo sơ cấp	8531
23.	Đào tạo trung cấp (Không hoạt động tại trụ sở)	8532
24.	Đào tạo cao đẳng (Không hoạt động tại trụ sở)	8533
25.	Đào tạo đại học (Không hoạt động tại trụ sở)	8541
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển;	7730
27.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa;	5229
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
36.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (Không hoạt động tại trụ sở)	5510
38.	Đại lý du lịch	7911
39.	Xây dựng công trình thủy	4291

40.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
41.	Phá dỡ	4311
42.	Bốc xếp hàng hóa	5224
43.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình thủy điện, công trình nhiệt điện, công trình điện gió, công trình điện mặt trời	4299
45.	Sản xuất điện Loại trừ: Sản xuất điện thông qua đốt rác, được phân vào nhóm 38210 (Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại)	3511(Chính)
46.	Truyền tải và phân phối điện (Trừ truyền tải và điều độ hệ thống điện quốc gia)	3512
47.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: - Khai thác, sản xuất và kinh doanh nước sạch phục vụ sinh hoạt và sản xuất công nghiệp; - Kinh doanh nước sạch, nước tinh khiết đóng chai, nước khoáng phục vụ sinh hoạt và công nghiệp; - Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai;	3600
48.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá Chi tiết: - Sản xuất nước đá;	3530
49.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
50.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xác định hiện trạng và đánh giá nguyên nhân sự cố các công trình xây dựng, khoan phun và xử lý nền móng các công trình xây dựng; - Khoan nổ ngầm và hớ các công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị.	4390
51.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: - Thi công lắp đặt hệ thống cơ điện - lạnh, hệ thống cơ điện dân dụng, công nghiệp đến 220KV (không bao gồm thiết kế công trình)	4321
52.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

53.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại khác; Bán buôn vàng bạc và kim loại khác;	4662
54.	Doanh nghiệp cam kết không bán buôn, bán lẻ máy móc, thiết bị, linh kiện điện tử, phần mềm và các hoạt động liên quan đến trò chơi điện tử có thưởng, trò chơi điện tử máy bắn cá và các trò chơi có liên quan đến máy bắn cá, máy bắn kim, máy bắn thú...	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 460.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ANH ĐỨC	Thôn 1, Xã Văn Lung, Thị xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.300.000	23.000.000.000	5,000	131678563	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.300.000	23.000.000.000	5,000		

2	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	Tập thể học viện cảnh sát nhân dân, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	23.460. 000	234.600.000.00 0	51,000	0250760000 34	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	23.460. 000	234.600.000.00 0	51,000		
3	NGUYỄN NGỌC SÁU	Khu 4, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.240. 000	202.400.000.00 0	44,000	132173616	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.240. 000	202.400.000.00 0	44,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 23/08/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 025076000034

Ngày cấp: 10/06/2014

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể học viện cảnh sát nhân dân, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *B6-BT5 Khu đô thị mới Mỹ Đình 2, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bạc Liêu